TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do- Hạnh Phúc**

Bản án số: **187/**2025/DS-ST
Ngày: 17/11/2025.
V/v tranh chấp ***"Hợp đồng tín dụng"***

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐỒNG THÁP
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Trần Xuân Văn.**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Huỳnh Văn Dũng.**
Ông Võ Văn Cường.

Thư ký phiên tòa: **Bà Đặng Thị Thùy Dung**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp.

Ngày 17 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đồng Tháp tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 62/2025/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2025 về việc tranh hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2025/QĐXX-ST ngày 29 tháng 10 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng S**

Địa chỉ trụ sở chính: số 266-268, Nam Kỳ Khởi N, phường Võ Thị S, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: **Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm** – Tổng giám đốc công ty.

Đại diện theo ủy quyền: **Ông Phan Minh Kha** – Phó giám đốc chi nhánh Tiền Giang kiêm Trưởng phòng giao dịch An Hữu.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: **Chị Nguyễn Thanh Loan** – chuyên viên quản lý tín dụng và kiểm soát rủi ro *(có mặt).*

***Bị đơn*: Bà Võ Thị Bé Chính,** sinh năm: 1964 *(có mặt).*

Địa chỉ: Ấp Chợ, xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thanh L là người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn trình bày: Ngày 03/7/2023, bà Võ Thị Bé Ch có vay vốn của Ngân hàng S chi nhánh T – Phòng giao dịch H theo

hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ thu nhập của bà Ch, Ngân hàng đã cho bà vay số tiền 30.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng. Bà Ch đã thực hiện các giao dịch với số tiền 30.150.000 đồng. Tính đến ngày 22/4/2025, bà Ch đã thanh toán cho Ngân hàng 18.970.000 đồng tiền vốn và lãi. Đến tháng 10/2025 trả 500.000 đồng. Sau đó ngưng đến nay không tiếp tục thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng.

Do bà Ch đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu buộc bà Ch phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền nợ 36.249.826 đồng, trong đó tiền vốn gốc là 31.830.159 đồng và lãi suất tạm tính đến ngày 29/10/2025 là 4.419.667 đồng. Yêu cầu trả 01 lần trong hạn 02 tháng.

Yêu cầu bị đơn phải chịu tiền lãi và lãi chậm trả của Hợp đồng tín dụng trên cho đến khi trả hết nợ.

Tại bản tự khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn bà Ch trình bày: Thực tế bà còn nợ Ngân hàng số tiền vốn và lãi suất tính đến hiện nay là 36.249.826 đồng. Nay bà đồng ý trả số tiền trên. Tuy nhiên, hiện tại bà không có khả năng trả 01 lần, xin trả mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn yêu cầu bà Ch hoàn trả cho nguyên đơn 31.830.159 đồng nợ gốc, 5.256.066 đồng lãi suất tạm tính đến ngày 17/11/2025. Tổng cộng là 37.086.225 đồng. Bị đơn thừa nhận có ký vào các biên bản thỏa thuận về việc vay tiền. Nay do hoàn cảnh khó khăn, bà chỉ đồng ý trả mỗi tháng 1.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ tranh chấp giữa các bên được xác định là *tranh chấp hợp đồng tín dụng* thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Khu vực 5 – Đồng Tháp theo quy định tại Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào hợp đồng cấp thẻ tín dụng số 1332475 ngày 03/7/2023 mà Ngân hàng S cung cấp cho thấy thực tế bà Ch đã vay của Ngân hàng tổng số tiền 30.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà Ch không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận. Hiện còn nợ ngân, 31.830.159 đồng vốn gốc, lãi suất tạm tính đến ngày 17/11/2025 là 4.419.667 đồng. Tổng cộng là 36.249.826 đồng.

Xét thấy, hợp đồng cho vay được ký kết trên cơ sở tự nguyện, thoả thuận giữa các bên không trái quy định của pháp luật. Việc bà Ch không thực hiện nghĩa vụ trả

nợ vốn và tiền lãi cho Ngân hàng đúng hạn là đã vi phạm hợp đồng nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét việc bà Ch xin trả dần số tiền còn nợ mỗi tháng 1.000.000 đồng: Việc bà Ch không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho Ngân hàng thời gian dài là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với nguyên đơn. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn không đồng ý cho bị đơn trả đần số tiền trên, bị đơn cũng không chứng minh được hoàn cảnh kinh tế hiện tại của mình đang gặp khó khăn nên yêu cầu xin trả dần là không có cơ sở xem xét.

Về án phí: Bị đơn bà Chphải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 85, 147, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 466 Bộ luật dân sự 2015;
- Căn cứ vào các Điều 91, 92 Luật tổ chức tín dụng;
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử :

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S

Buộc bà Võ Thị Bé Ch có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng S chi nhánh T – Phòng giao dịch A 31.830.159 đồng nợ gốc, 5.256.066 đồng lãi suất tạm tính đến ngày 17/11/2025. Tổng cộng là 37.086.225 đồng.

Kể từ ngày Ngân hàng S có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu bà Ch chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì phải chịu thêm tiền lãi suất theo hợp đồng ngày 03/7/2023 mà các bên đã ký kết.

2/ Về án phí: Bà Võ Thị Bé Ch phải chịu 1.854.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Do bà Ch có đơn yêu cầu xét miễn án phí đúng quy định pháp luật và thuộc trường hợp được miễn án phí nên xem như đã thi hành xong.

- Hoàn lại Ngân hàng S 803.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004074 ngày 09/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3/ Ngân hàng S, bà Võ Thị Bé Ch có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 5 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu AV.HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Trần Xuân Văn